

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*

**1. Thông tin chung**



- Họ và tên: DƯƠNG TẤN NHẬT

- Năm sinh: 06/04/1967

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ năm 2002

Tại Trường Đại học Kagawa, Nhật Bản

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư: Giáo sư  
năm 2018

- Ngành, chuyên ngành khoa học:

Ngành: Sinh học;

Chuyên ngành: Sinh lý thực vật

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu  
Khoa học Tây Nguyên

- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu Khoa học Tây  
Nguyên

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở năm 2019 tại Trường Đại học Đà Lạt

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành Sinh học năm 2019

## 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu

### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 10 sách chuyên khảo

TT	Tên sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình / Chủ biên / Tham gia	ISBN
1	Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application	Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, 2003	4	Chủ biên	1-4020-1207-1
2	Hệ thống nuôi cấy lớp mỏng tế bào trong nghiên cứu tái sinh, nhân giống và chuyển gene thực vật	NXB. Nông Nghiệp, 2006	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
3	Công nghệ sinh học thực vật trong công tác nhân giống và chọn tạo giống hoa	NXB. Nông Nghiệp, 2007	1	Viết một mình	
4	Công nghệ sinh học thực vật - Tập 1	NXB. Nông Nghiệp, 2007	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
5	Công nghệ sinh học thực vật - Tập 2	NXB. Nông Nghiệp, 2009	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
6	Công nghệ sinh học thực vật - Tập 3	NXB. Nông Nghiệp, 2011	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
7	Công nghệ sinh học thực vật: Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng -	NXB. Nông nghiệp, 2011	1	Viết một mình	

	Tập 1				
8	Công nghệ sinh học thực vật - Tập 4: Dâu tây ( <i>Fragaria vesca</i> L.): Các kỹ thuật mới trong nhân giống <i>in vitro</i> và <i>ex vitro</i>	NXB. Nông nghiệp, 2012	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
9	Công nghệ sinh học thực vật - Tập 5	NXB. Nông Nghiệp, 2013	1	Viết một mình	Sách được nhà nước đặt hàng
10	Công nghệ sinh học trong nghiên cứu chọn tạo giống sâm Ngọc Linh	NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015	1	Viết một mình	978-604-62-1787-9

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

TT	Tên tác giả	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mã số ISBN	Chỉ số trích dẫn
1	Dương Tấn Nhựt	Công nghệ sinh học trong nghiên cứu chọn tạo giống sâm Ngọc Linh	NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội	2015	978-604-62-1787-9	

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố:

- Trong nước: 297

- Quốc tế: 93

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 84

- Quốc tế: 12

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Chỉ số IF và chỉ số trích dẫn	Năm công bố
1	Bùi Văn Thế Vinh, Vũ Thị Thủy, Thái Thương Hiền, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Trịnh Thị Hương, Vũ Thị Hiền, Lê Kim Cương, Hồ Thanh Tâm, Đỗ Mạnh Cường, Nguyễn Việt Cường, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát sinh phôi vô tính sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2014
2	Dương Tấn Nhựt, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Lê Kim Cương, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Thị Hiền, Trịnh Thị Hương, Nguyễn Hồng Hoàng, Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Thanh Sang, Nguyễn Việt Cường, Đỗ Mạnh Cường, Nguyễn Hoài Châu, Ngô Quốc Bru	Khảo sát ảnh hưởng của nano bạc lên sự sinh trưởng và phát triển của cây cúc, dâu tây, đồng tiền nuôi cây <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2014
3	Trịnh Thị Lan Anh, Nguyễn Quốc Hiệu, Đặng Hòa Thuận, Lê Kim Cương, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền, Trịnh Thị Hương, Võ Thị Bạch	Xác định đường cong tăng trưởng tối ưu của tế bào đơn lan hồ điệp ( <i>Phalenopsis amabilis</i> ) trong nuôi cấy huyền phù tế bào	Công nghệ Sinh học		2014

	Mai, Dương Tấn Nhựt				
4	Vũ Quốc Luận, Nguyễn Phúc Huy, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	Sử dụng phương pháp cắt đốt và trồng trực tiếp ra vườn ươm cây lan hài hồng ( <i>Paphiopedilum delenatii</i> )	<i>Sinh học</i>		2014
5	Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Văn Kết, Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Thị Kim Lý	Khảo sát ảnh hưởng của một số chất hữu cơ lên quá trình sinh trưởng và phát triển cây lan hài hồng ( <i>Paphiopedilum delenatii</i> ) <i>in vitro</i>	<i>Sinh học</i>		2014
6	Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Bá Nam, Bùi Văn Thế Vinh, Thái Xuân Du, Dương Tấn Nhựt	Phát sinh phôi trực tiếp từ lá, cuống lá và thân rễ cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	<i>Sinh học</i>		2014
7	Lê Văn Thức, Lê Thị Bích Thy, Lê Thị Thùy Linh, Hoàng Hưng Tiến, Đặng Thị Diên, Hán Huỳnh Diên, Dương Tấn Nhựt	Ứng dụng kỹ thuật ra hoa <i>in vitro</i> để đánh giá khả năng đột biến và chọn lọc màu sắc hoa ở cây mắt mèo ( <i>Torenia fournieri</i> L.) sau chiếu xạ	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2014
8	Nguyễn Thanh Sang, Nguyễn Bá Nam, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Thị Kim Loan, Nguyễn Ngọc Thảo, Vũ Đức Trung, Nguyễn Văn An, Trần Thị Minh Loan,	Sinh trưởng, phát triển và hàm lượng chlorophyll trong chồi cây cúc ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> Ramat. cv. 'Jimba') nuôi cây <i>in vitro</i> dưới ánh sáng LED	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2014

	Nguyễn Văn Kết, Đương Tấn Nhựt				
9	Nguyễn Bá Nam, Lê Thị Thanh, Lê Thị Thanh Trà, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Đình Lâm, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của ánh sáng đèn LED bổ sung vào ban đêm lên sự sinh trưởng và phát triển trên ba giống cúc (đóa vàng, sapphire và kim cương) được trồng trong nhà kính	<i>Khoa học và Công nghệ</i>		2014
10	Trần Thị Ngọc Lan, Nguyễn Hồng Hoàng, Nguyễn Du Sanh, Dương Tấn Nhựt	Nhân giống vô tính bốn giống địa lan có giá trị kinh tế cao	<i>Khoa học và Phát triển</i>		2014
11	Bùi Văn Thế Vinh, Vũ Thị Thủy, Thái Thương Hiền, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	Nghiên cứu hình thái giải phẫu và cấu trúc phôi trong quá trình phát sinh phôi vô tính sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	<i>Khoa học và Phát triển</i>		2014
12	Tô Thị Nhã Trâm, Đinh Thị Hà, Nguyễn Thị Quỳnh Liên, Lê Đình Đôn, Hoàng Văn Cương, Hoàng Xuân Chiến, Dương Tấn Nhựt	Nhân giống <i>in vitro</i> cây thanh long ( <i>Hylocereus undatus</i> (Haw.) Britt. Rose) và nghiên cứu khả năng sinh trưởng và phát triển ở giai đoạn vườn ươm	<i>Khoa học và Phát triển</i>		2014
13	Tô Thị Nhã Trâm, Hồ Ngọc Hân, Nguyễn Thị Kim Linh, Hoàng Văn Cương, Hoàng Xuân Chiến, Lê Đình Đôn, Dương Tấn Nhựt	Khả năng tạo cây từ phôi vô tính và bước đầu áp dụng kỹ thuật giâm cành <i>ex vitro</i> trong nhân giống cây tiêu ( <i>Piper nigrum</i> )	<i>Khoa học và Phát triển</i>		2014
14	Dương Tấn Nhựt, Phan Lê Hà Nguyễn,	Induction, growth and palitaxel content	<i>Acta Biologic</i>	0.491	2014

	Nguyen Trinh Don, Nguyen Thi Thanh Hien, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Bui The Vinh, Tran Cong Luan	of needle- and stem derived calli in Himalayan yew ( <i>Taxus wallichiana</i> Zucc.) under light-emitting diodes	<i>a Cravonv iensia</i>		
15	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Bá Nam	Đèn LED (light-emitting diode) - nguồn sáng nhân tạo trong nuôi cấy mô tế bào thực vật	Công nghệ Sinh học		2014
16	Nguyễn Hồng Hoàng, Trịnh Thị Hương, Lê Kim Cương, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Hà Thị Mỹ Ngân, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Dương Tấn Nhựt	Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của rễ tơ sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) chuyển gen	Công nghệ Sinh học		2014
17	Trịnh Thị Hương, Trần Hiếu, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Hồng Hoàng, Vũ Thị Hiền, Lê Kim Cương, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Bùi Thế Vinh, Trần Đình Phương, Trần Công Luận, Chu Hoàng Hà, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của một số elicitor lên sự sinh trưởng và tích lũy saponin trong rễ thứ cấp sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) nuôi cấy <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2014
18	Trịnh Thị Lan Anh, Nguyễn Quốc Hiệu, Nguyễn Thị Kim Loan, Nguyễn Thanh Sang, Hoàng Thanh Tùng, Võ Thị Bạch Mai, Dương Tấn Nhựt	Cảm ứng tạo mô sẹo có khả năng sinh phôi làm nguồn mẫu cho phát sinh phôi vô tính và nuôi cấy huyền phù tế bào lan hồ điệp ( <i>Phalaenopsis amabilis</i> )	Công nghệ Sinh học		2014
19	Vũ Quốc Luận,	Nhân giống vô tính	Khoa		2014

	Nguyễn Phúc Huy, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	lan hài hồng ( <i>Paphiopedilum delenatii</i> ) bằng phương pháp hủy đỉnh	<i>học và Công nghệ</i>		
20	Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Đình Lâm, Dương Tấn Nhựt	Hệ thống mới - Kết hợp công nghệ chiếu sáng LED và truyền điện không dây - trong nghiên cứu sinh trưởng dây dâu tây ( <i>Fragaria sp.</i> )	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2014
21	Đỗ Đăng Giáp, Nguyễn Thị Kim Loan, Huỳnh Lê Thiên Tứ, Trần Trọng Tuấn, Thái Xuân Du, Nguyễn Đình Lâm, Dương Tấn Nhựt	Sử dụng phương pháp dòng chảy tế bào đánh giá mức độ bội thể của cây cọ rào ( <i>Jatropha curcas L.</i> ) nhân giống <i>in vitro</i>	<i>Khoa học và công nghệ</i>		2014
22	Vũ Quốc Luận, Trịnh Thị Hương, Nguyễn Phúc Huy, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của các chất bổ sung hữu cơ lên quá trình sinh trưởng và phát triển của chồi lan vân hài ( <i>Paphiopedilum callosum</i> ) nuôi cấy <i>in vitro</i>	<i>Khoa học và Công nghệ</i>		2014
23	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Thị Phương Thảo, Trịnh Thị Hương, Nguyễn Bá Nam	Ảnh hưởng của một số nguồn sáng nhân tạo đến khả năng sinh trưởng và phát triển của cây địa lan ( <i>Cymbidium spp.</i> ) và cây cúc ( <i>Chrysanthemum spp.</i> ) nuôi cấy <i>in vitro</i>	<i>Khoa học và Công nghệ</i>		2015
24	Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Ngo Thanh Tai, Nguyen Ba Nam, Vu Quoc Luan, Vu Thi	Light-emitting diodes and their potential in callus growth, plantlet development and	<i>Biotechnology and Biotechnologica</i>	1.059	2015



	Hien, Hoang Thanh Tung, Bui The Vinh, Tran Cong Luan	saponin accumulation during somatic embryogenesis of <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.	<i>l</i> <i>Equipm</i> <i>ent</i>		
25	Đỗ Mạnh Cường, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Việt Cường, Nguyễn Thanh Sang, Nguyễn Hồng Hoàng, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Xuân Tuấn, Trần Hiếu, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Thị Kim Loan, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của một số yếu tố lên quá trình sinh trưởng và phát triển của cây lan gấm ( <i>Anoectochilus setaceus</i> Blume) nuôi cấy <i>in vitro</i>	<i>Khoa</i> <i>học và</i> <i>Phát</i> <i>triển</i>		2015
26	Tô Thị Nhã Trâm, Phan Thủy Quyên, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Mỹ Linh, Hoàng Thanh Tùng, Dương Tấn Nhựt	Tái sinh chồi cây Macca ( <i>Macadamia</i> sp.) thông qua nuôi cấy mô sẹo có nguồn gốc từ mẫu lá	<i>Công</i> <i>nghệ</i> <i>Sinh học</i>		2015
27	Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Phúc Huy, Trần Hoàng Dũng, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá đặc điểm hình thái, định danh phân tử và khảo sát khả năng sinh trưởng, phát triển <i>in vitro</i> của các biến thể hình thái của Lan hoàng thảo giả hạc ( <i>Dendrobium anosmum</i> )	<i>Công</i> <i>nghệ</i> <i>Sinh học</i>		2015
28	Đỗ Đăng Giáp, Nguyễn Thị Kim Loan, Nguyễn Thị Cam, Vũ Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Huyền Trang, Trần Trọng Tuấn, Thái Xuân Du, Nguyễn Đình Lâm, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá phát sinh biến dị của cây cọc rào ( <i>Jatropha curcas</i> L.) nuôi cấy <i>in vitro</i> thông qua phát sinh phôi soma	<i>Công</i> <i>nghệ</i> <i>Sinh học</i>		2015
29	Đỗ Ngọc Thanh Mai, Phạm Thị Ngọc Tú,	Tạo hạt tỏi nhân tạo từ phôi vô tính hình	<i>Công</i> <i>nghệ</i>		2015

	Phạm Thị Phương Thảo, Tô Thị Nhã Trâm, Hoàng Thanh Tùng, Hoàng Văn Cương, Hoàng Xuân Chiến, Dương Tấn Nhựt	thành từ chóp rễ cây tỏi ta ( <i>Allium sativum</i> L.)	Sinh học		
30	Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Bá Nam, Lê Đình Đôn, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá sự sinh trưởng và phát triển của cây diệp hạ châu đắng ( <i>Phyllanthus amarus</i> ) nuôi cấy in vitro dưới điều kiện mô phỏng không trọng lực	Công nghệ Sinh học		2015
31	Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Thị Kim Loan, Nguyễn Thanh Sang, Vũ Thị Thủy, Nguyễn Hồng Hoàng, Thái Xuân Du, Dương Tấn Nhựt	Sử dụng kỹ thuật nuôi cấy lớp mỏng tế bào trong nghiên cứu quá trình phát sinh hình thái của cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) in vitro	Khoa học và Phát triển		2015
32	Vu Quoc Luan, Nguyen Phuc Huy, Nguyen Ba Nam, Trinh Thi Huong, Vu Thi Hien, Nguyen Thi Thanh Hien, Nguyen Thanh Hai, Do Khac Thinh, Duong Tan Nhut	<i>Ex vitro</i> and <i>in vitro</i> <i>Paphiopedilum delenatii</i> Guillaumin stem elongation under light-emitting diodes and shoot regeneration via stem node culture	Acta Physiologiae Plantarum	1.364	2015
33	Trịnh Thị Hương, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Hồng Hoàng, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của các điều kiện bảo quản tới khả năng nảy mầm của hạt nhân tạo sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) nuôi cấy in vitro	Công nghệ Sinh học		2015
34	Trần Trọng Tuấn, Đỗ	Ảnh hưởng của ánh	Công		2015

	Đức Thăng, Nguyễn Hữu Hồ, Dương Tấn Nhựt	sáng và đường lên quá trình ra hoa của cây hoa mõm chó ( <i>Torenia fournieri</i> L.) nuôi cấy <i>in vitro</i>	<i>nghệ Sinh học</i>		
35	Bùi Văn Thế Vinh, Vũ Thị Thủy, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Trần Xuân Tình, Đỗ Khắc Thịnh, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá di truyền cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) bằng chỉ thị phân tử RAPD	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2015
36	Dương Tấn Nhựt, Hoàng Thanh Tùng, Trịnh Thị Hương, Nguyễn Hồng Hoàng, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Trần Thị Thùy An, Trần Đình Phương, Nguyễn Thị Thu Hương, Trần Công Luận	Đánh giá tác dụng dược lý của saponin trong rễ tơ chuyển gen sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2015
37	Trần Trọng Tuấn, Nguyễn Hữu Hồ, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của acid gibberrellic, proline và spermidine lên sự hình thành hoa của cây torenia ( <i>Torenia fournieri</i> L.)	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2015
38	Nguyễn Thị Nhật Linh, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Hoàng Lộc, Dương Tấn Nhựt	Tăng cường khả năng hình thành và phát triển rễ thứ cấp từ rễ bất định Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) nuôi cấy <i>in vitro</i>	<i>Công nghệ Sinh học</i>		2015

39	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Thị Thùy Anh, Hồ Việt Long, Nguyễn Bá Nam, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Hoàng Thanh Tùng	Nghiên cứu ảnh hưởng của nano bạc lên sự nhân chồi, sinh trưởng và phát triển <i>cây hoa hồng (rosa sp.) in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2015
40	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Việt Cường, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Thị Thanh Hiền, Đỗ Mạnh Cường, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Hoài Châu, Ngô Quốc Bưu	Nghiên cứu sự sinh trưởng và phát triển của cây cúc ( <i>Chrysanthemum sp.</i> ) <i>in vitro</i> trên môi trường có sử dụng nano sắt	Khoa học và Phát triển		2015
41	Trịnh Thị Hương, Nguyễn Hồng Hoàng, Vũ Thị Hiền, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Bùi Thế Vinh, Trần Đình Phương, Lâm Diệp Thảo, Phạm Bích Ngọc, Trần Công Luận, Chu Hoàng Hà, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của một số elicitor lên sự sinh trưởng và tích lũy hoạt chất ở rễ tơ sâm Ngọc Linh chuyển gen	Công nghệ Sinh học		2015
42	Dương Tấn Nhựt, Trần Hiếu, Nguyễn Thị Nhật Linh, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền	Tối ưu hóa quá trình nhân nhanh và tích lũy saponin của rễ bất định sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) trong các hệ thống nuôi cấy	Công nghệ Sinh học		2015
43	Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Bá Nam, Hoàng Xuân Chiến, Lê Kim Cương, Ngô Thanh Tài, Nguyễn	Tối ưu hóa một số yếu tố môi trường và điều kiện nuôi cấy đến quá trình tái sinh rễ bất định Sâm Ngọc	Công nghệ Sinh học		2015

	Việt Cường, Nguyễn Phúc Huy, Trịnh Thị Hương, Trần Hiếu, Dương Tấn Nhựt	Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)			
44	Trần Trọng Tuấn, Trần Thị Mỹ Trâm, Phạm Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Hữu Hồ, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của amino acid và polyamine lên quá trình ra hoa <i>in vitro</i> của cây hoa mõm chó ( <i>Torenia fournieri</i> L.)	Công nghệ Sinh học		2015
45	Vũ Thị Thủy, Bùi Văn Thê Vinh, Hoàng Văn Cương, Dương Tấn Nhựt	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số polyamine và tiền chất của chúng lên tần suất phát sinh và số lượng phôi vô tính cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) nuôi cây <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2015
46	Vũ Quốc Luận, Trần Đình Phương, Trần Công Luận, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của điều kiện nuôi cấy <i>in vitro</i> lên quá trình nhân giống và bước đầu định tính hoạt chất $\beta$ -sitosterol trên cây Lan kim tuyến ( <i>Anoectochilus setaceus</i> Blume)	Công nghệ Sinh học		2015
47	Hoàng Thanh Tùng, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhựt	Hệ thống thủy canh trong nhân giống cây cúc trắng ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> )	Công nghệ Sinh học		2015
48	Dương Tấn Nhựt, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Ba Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Quốc Luận	Assessment of the possibility of flowering, fruiting and saponin accumulation of somatic embryo-	Công nghệ Sinh học		2016

		derived <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv plants growing in kon tum and quang nam			
49	Lê Kim Cương, Nguyễn Hồng Hoàng, Đương Tấn Nhật	Ảnh hưởng của một số yếu tố lên sự tăng sinh và tái sinh huyền phù tế bào Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	Công nghệ Sinh học		2016
50	Vu Thi Hien, Nguyen Phuc Huy, Bui Van The Vinh, Hoang Xuan Chien, Hoang Thanh Tung, Nguyen Ba Nam, Vu Quoc Luan, Duong Tan Nhut	Somatic embryogenesis from leaf transverse thin cell layer derived-callus of Vietnamese ginseng ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	Công nghệ Sinh học		2016
51	Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Hoang Thanh Tung, Duong Tan Nhut	Application of wireless power transmission led lighting system in propagation of chrysanthemum and strawberry	Planta Daninha	0.461	2016
52	Trịnh Thị Hương, Nguyễn Thị Nhật Linh, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Dương Tấn Nhật	Đánh giá khả năng sinh trưởng và tích lũy saponin của rễ bất định và rễ tơ cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	Công nghệ Sinh học		2016
53	Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Thanh Sang, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận, Dương Tấn Nhật	Ảnh hưởng của cường độ và sự thay đổi giai đoạn chiếu sáng giữa LED đỏ và LED xanh lên quá trình sinh trưởng và phát triển của cây cúc	Công nghệ Sinh học		2016

		( <i>Chrysanthemum morifolium</i> Ramat. cv. "Jimba") nuôi cấy <i>in vitro</i>			
54	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Thị Thùy Anh, Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Bá Nam, Vũ Quốc Luận, Nguyễn Phúc Huy	Ảnh hưởng của điều kiện không trọng lực lên khả năng nảy mầm, sinh trưởng, phát triển và một số khác biệt kiểu hình của cây hoa bóng nước ( <i>Impatiens pasamia</i> )	Công nghệ Sinh học		2016
55	Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Bá Nam, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhựt	Tác động của nano bạc lên khả năng kháng khuẩn và tăng trưởng của cây cúc trong hệ thống vi thủy canh	Công nghệ Sinh học		2016
56	Hoang Thanh Tung, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Truong Thi Bich Phuong, Duong Tan Nhut	Enhanced growth and development of <i>Chrysanthemum morifolium</i> in microponic system under light-emitting diode	Công nghệ Sinh học		2016
57	Nguyen Thi Kim Loan, Do Dang Giap, Tran Trong Tuan, Nguyen Phuc Huy, Nguyen Thi Thanh Hien, Thai Xuan Du, Duong Tan Nhut	Primary and secondary somatic embryogenesis in <i>Jatropha curcas</i> L. from leaf transverse thin cell layers	Công nghệ Sinh học		2016
58	Luong Thien Nghia, Hoang Thanh Tung, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Duong Tan Nhut	The effects of silver nanoparticles on growth of <i>Chrysanthemum morifolium</i> Ramat. cv. "Jimba" in different cultural systems	Khoa học và Công nghệ		2017

59	Dương Tấn Nhựt, Hoàng Thanh Tùng, Lương Thiện Nghĩa, Nguyễn Duy Anh, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Bá Nam, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền	Nano bạc trong khử trùng môi trường nuôi cây <i>in vitro</i> cây hoa cúc ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> Ramat cv. Jimba)	Công nghệ Sinh học		2017
60	Hoàng Thanh Tùng, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá khả năng sinh trưởng và ra hoa của cây cúc nuôi cây trong hệ thống vi thủy canh ở giai đoạn vườn ươm	Đại học Huế		2017
61	Hoàng Thanh Tùng, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhựt	Vi thủy canh (microponic) – phương pháp nhân giống hiệu quả cây hoa cúc ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> )	Đại học Khoa học Huế		2017
62	Dương Tấn Nhựt, Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Thị Thùy Anh, Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Phúc Huy, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận, Bùi Thế Vinh, Trần Công Luận	Ảnh hưởng của điều kiện mô phỏng không trọng lực lên khả năng nảy mầm, sinh trưởng, phát triển và tích lũy hợp chất thứ cấp của sâm bổ chính nuôi cây <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2017
63	Nguyễn Thị Nhật Linh, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Hoàng Lộc, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của các elicitor sinh học và phi sinh học đến sinh khối rễ thứ cấp và hàm lượng saponin trong nuôi cây lỏng lắc rễ bất định Sâm Ngọc Linh	Công nghệ Sinh học		2017



64	Vũ Quốc Luận, Nguyễn Bá Nam, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Phúc Huy, Hoàng Thanh Tùng, Trần Công Luận, Đương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của thể tích và điều kiện thoáng khí trong nuôi cấy <i>in vitro</i> và định tính hoạt chất adenosine trong cây Lan kim tuyến ( <i>Anoectochilus setaceus</i> Blume	Công nghệ Sinh học		2017
65	Đỗ Thị Hiền, Đỗ Mạnh Cường, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Bá Nam, Vũ Quốc Luận, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá hiệu quả thay thế Fe-EDTA bằng nano sắt trong vi nhân giống cây salem ( <i>Limonium sinuatum</i> (L.) Mill).	Công nghệ Sinh học		2017
66	Đương Tấn Nhựt, Phạm Thị Sương, Trần Tiểu Hằng, Đỗ Mạnh Cường, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Bá Nam	Nhân nhanh chồi cây hồng môn ( <i>Anthurium andreanum</i> ‘Tropical’) thông qua nuôi cấy PLB.	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn		2017
67	Nguyễn Thị Nhật Linh, Nguyễn Hoàng Lộc, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của môi trường khoáng, nguồn carbon và peptone lên khả năng phát triển rễ thứ cấp từ rễ bất định sâm Ngọc Linh <i>in vitro</i>	Đại học Khoa học Huế,		2017
68	Đỗ Thị Hiền, Đỗ Mạnh Cường, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Bá Nam, Vũ Quốc Luận, Dương Tấn Nhựt	Đánh giá hiệu quả thay thế Fe-EDTA bằng nano sắt trong vi nhân giống cây salem ( <i>Limonium sinuatum</i> (L.) Mill)	Công nghệ Sinh học		2017
69	Đương Tấn Nhựt, Hoàng Thanh Tùng, Lương Thiện Nghĩa, Nguyễn Duy Anh, Nguyễn Phúc Huy, Nguyễn Bá Nam, Vũ	Nano bạc trong khử trùng môi trường nuôi cấy <i>in vitro</i> cây hoa cúc ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> Ramat	Công nghệ Sinh học		2017

	Quốc Luận, Vũ Thị Hiền	cv. Jimba			
70	Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Trinh Thi Huong, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien, Hoang Thanh Tung, Do Manh Cuong, Chu Thi Bich Phuong, Pham Bich Ngoc, Nguyen Dinh Trong, Nguyen Khac Hung, Chu Hoang Ha	Agrobacterium-mediated transformation of <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv	Công nghệ Sinh học		2017
71	Chu Đức Hà, Lê Hùng Lĩnh, Nguyễn Văn Kết, Lê Tiến Dũng, Đỗ Mạnh Cường, Hoàng Thanh Tùng, Dương Tấn Nhựt	Sâm Ngọc Linh: Cây dược liệu quý mang thương hiệu quốc gia	Khoa học và Công nghệ Việt Nam		2018
72	Dương Tấn Nhựt, Dương Bảo Trinh, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Phúc Huy, Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận	Nano bạc: chất khử trùng mẫu mới trong nhân giống vô tính cây African violet ( <i>Saintpaulia ionantha</i> H. Wendl.)	Công nghệ Sinh học		2018
73	Nguyễn Thị Nhật Linh, Nguyễn Hoàng Lộc, Dương Tấn Nhựt	Ứng dụng elicitor vào sản xuất saponin trong nuôi cấy in vitro các loài thuộc chi nhân sâm	Công nghệ Sinh học		2018
74	Vũ Thị Mơ, Trần Văn Huynh, Lê Trọng Nghĩa, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Quốc Luận, Ngọc Ngọc Lâm, Dương Tấn Nhựt	Cảm ứng hình thành mô sẹo từ nhánh rong bắp sù ( <i>Kappaphycus striatus</i> ) dưới các điều kiện nuôi cấy khác nhau	Công nghệ Sinh học		2018

75	Đỗ Mạnh Cường, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhật	Ảnh hưởng của nano bạc lên khả năng cảm ứng mô sẹo và tái sinh chồi từ mẫu cây lá cây dâu tây ( <i>Fragaria x</i> <i>ananassa</i> ) nuôi cấy <i>in vitro</i>	Khoa học Đại học Huế		2018
76	Trần Hiếu, Hoàng Thanh Tùng, Cao Đăng Nguyễn, Dương Tấn Nhật	Tạo nguồn mẫu in vitro cho giống chanh dây tím ( <i>Passiflora edulis</i> Sims.) và vàng ( <i>Passiflora edulis</i> f. flavicarpa)	Khoa học Đại học Huế		2018
77	Đỗ Mạnh Cường, Lê Thành Long, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Quốc Luận, Vũ Thị Hiền, Nguyễn Thị Nhật Linh, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhật	Vai trò của nano bạc trong khử trùng, cảm ứng mẫu cây ban đầu và nâng cao tần suất hình thành tế bào đơn cây hoa salem ( <i>Limonium</i> <i>sinuatum</i> (L.) Mill)	Công nghệ Sinh học		2018
78	Nguyễn Phúc Huy, Đặng Thị Tình, Vũ Quốc Luận, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Dương Tấn Nhật	Nhân chồi thông qua nuôi cấy đốt thân hình thành trong tối: Một phương pháp mới trong nhân giống cây lan kim hài ( <i>Paphiopedilum</i> <i>villosum</i> )	Công nghệ Sinh học		2018
79	Tran Trong Tuan, Doan Do Tuong Han, Nguyen Huu Ho, Duong Tan Nhut	The endogenous responses during the flowering stage of <i>Torenia fournieri</i> L. under the regulation of LED light	Công nghệ Sinh học		2018
80	Trịnh Thị Hương, Đỗ Mạnh Cường, Trương Thị Bích Phượng, Dương Tấn Nhật	Nâng cao tần suất phát sinh phôi vô tính cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax</i> <i>vietnamensis</i> Ha et	Công nghệ Sinh học		2018

		Grushv.) thông qua khử trùng mẫu cây lá bằng nano bạc và bổ sung nano bạc trong môi trường nuôi cấy			
<b>81</b>	Hoang Thanh Tung, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien, Truong Thi Bich Phuong, Le Tien Dung, Nguyen Hoang Loc, Duong Tan Nhut	A system for large scale production of Chrysanthemum using microponics with the supplement of silver nanoparticles under light-emitting diodes	<i>Scientia Horticulturae</i>	1.961	2018
<b>82</b>	Bui Van Thang, Nguyen Van Viet, Vu Quang Nam, Hoang Thanh Tung, Duong Tan Nhut	Triploid plant regeneration from immature endosperms of <i>Melia azedazach</i>	<i>Plant Cell, Tissue and Organ Culture</i>	2.20	2018
<b>83</b>	Chu Đức Hà, Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Trần Thị Hoa Mỹ, Bùi Thị Hoi, Phạm Thu Nga, Lê Hùng Lĩnh, Hoàng Thanh Tùng, Dương Tấn Nhựt	Ứng dụng chỉ thị phân tử trong phân biệt các loài sâm trên thế giới	Khoa học và Công nghệ Việt Nam		2019
<b>84</b>	Hà Thị Mỹ Ngân, Trần Đào Hồng Trinh, Đỗ Mạnh Cường, Hoàng Thanh Tùng, Nguyễn Thị Nhật Linh, Trần Hiếu, Vũ Thị Hiền, Phan Lê Hà Nguyễn, Vũ Quốc Luận, Bùi Văn Lê, Dương Tấn Nhựt	Gia tăng sinh trưởng và phát triển của chồi cây hoa đồng tiền ( <i>Gerbera jamesonii</i> ) nuôi cấy <i>in vitro</i> dưới tác động của nano bạc	Công nghệ Sinh học		2019
<b>85</b>	Nguyen Thi Nhat Linh, Le Kim Cuong, Ho Thanh Tam, Hoang Thanh Tung, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien,	Improvement of bioactive saponin accumulation in adventitious root cultures of <i>Panax</i>	<i>Plant Cell, Tissue and Organ</i>	2.20	2019

	Nguyen Hoang Loc, Duong Tan Nhut	<i>vietnamensis</i> via culture periods and elicitation	<i>Culture</i>		
<b>86</b>	Nguyen Phuc Huy, Do Thi Thuy Tam, Vu Quoc Luan, Hoang Thanh Tung, Vu Thi Hien, Ha Thi My Ngan, Pham Ngoc Duy, Duong Tan Nhut	<i>In vitro</i> polyploid induction of <i>Paphiopedilum</i> <i>villosum</i> using colchicine	<i>Scientia Horticulturæ</i>	1.961	2019
<b>87</b>	Trần Hiếu, Hoàng Thanh Tùng, Cao Đăng Nguyên, Dương Tấn Nhật	Cải thiện khả năng ra rễ <i>in vitro</i> và nâng cao tỷ lệ sống sót ngoài vờn ươm của cây chanh dây tím ( <i>Passiflora edulis</i> Sims.) có nguồn gốc từ nuôi cấy lớp mỏng tế bào lá	<i>Đại học Khoa học Huế</i>		2019
<b>88</b>	Hoang Thanh Tung, Edward C Yeung, Le Kim Cuong, Duong Tan Nhut1	The paraffin embedding technique in the study of plant histology	Công nghệ Sinh học		2019
<b>89</b>	Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Le Kim Cuong, Nguyen Ba Nam, Hoang Thanh Tung, Hien Thi Vu, Dung Tien Le, Kee Yeoup Paek, Duong Tan Nhut	Strategies for the regeneration of <i>Paphiopedilum</i> <i>callosum</i> through internode tissue cultures using dark light cycles	<i>HortSci ence</i>	0.906	2019
<b>90</b>	Trịnh Thị Hương, Nguyễn Thị Nhật Linh, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Vũ Quốc Luận, Đỗ Mạnh Cường, Trần Trọng Tuấn, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Nguyễn Quang Đức Tiến, Nguyễn Hoàng	So sánh hình thái và cấu trúc giải phẫu của rễ tơ chuyển gen và rễ bất định ở cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	Công nghệ Sinh học		2019

	Lộc, Dương Tấn Nhựt				
91	Hà Thị Mỹ Ngân, Hoàng Thanh Tùng, Ngô Đại Nghiệp, Bùi Văn Lệ, Dương Tấn Nhựt	Tác động của nano bạc lên sự hạn chế khí ethylene và hoạt độ enzyme thủy phân trong vi nhân giống cây hoa hồng ( <i>Rosa hybrida</i> L. 'Baby love')	Công nghệ Sinh học		2019
92	Trần Hiếu, Hoàng Thanh Tùng, Cao Đăng Nguyên, Dương Tấn Nhựt	Hiệu quả tái sinh chồi và nhân giống vô tính cây chanh dây tím ( <i>Passiflora edulis</i> sims.) thông qua nuôi cấy lớp mỏng tế bào đoạn thân cắt theo chiều dọc	Công nghệ Sinh học		2019
93	Vũ Quốc Luận, Đỗ Thị Luyên, Hồ Hoàng Anh Kha, Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Hiền, Đỗ Mạnh Cường, Bùi Văn Thế Vinh, Huỳnh Gia Bảo, Dương Tấn Nhựt	Ảnh hưởng của nguồn mẫu, chất điều hòa sinh trưởng và hệ thống nuôi cấy lên khả năng nhân nhanh rễ bất định cây hà thủ ô đỏ ( <i>Polygonum multiflorum</i> thunb.) nuôi cấy <i>in vitro</i>	Công nghệ Sinh học		2019
94	Tran Quoc Tan, Phan Ngo Hoang, Le Ngoc Vy, 1Bùi Lan Anh, Duong Tan Nhut, Quach Ngo Diem Phuong	Improving in vitro biomass and evaluating $\alpha$ - glucosidase inhibition activity of liverwort <i>Marchantia polymoprha</i> L.	<i>Asian Journal of Plant Sciences</i>		2020

<b>95</b>	Ha Thi My Ngan, Do Manh Cuong, Hoang Thanh Tung, Ngo Dai Nghiep, Bui Van Le, Duong Tan Nhut	The effect of cobalt and silver nanoparticles on overcoming leaf abscission and enhanced growth of rose ( <i>Rosa hybrida</i> L. 'Baby Love') plantlets cultured <i>in vitro</i>	<i>Plant Cell, Tissue and Organ Culture</i>	2.20	2020
<b>96</b>	Vu Quoc Luan, Le Kim Cuong, Hoang Thanh Tung, Vu Thi Hien, Do Manh Cuong, Phan Le Ha Nguyen, Bui Van The Vinh, Duong Tan Nhut	Highly effective micropropagation and induction of early flowering by Gibberellic acid in <i>Paphiopedilum delenatii</i> Guillaumin).	<i>Propagation of Ornamental Plants</i>	0.303	2020

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:  
 2 đề tài cấp Nhà nước  
 16 đề tài cấp Bộ và tương đương

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài nghiên cứu</b>	<b>Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, HV)</b>	<b>Năm bắt đầu/hoàn thành</b>	<b>Trách nhiệm tham gia trong đề tài</b>
<b>1</b>	Nghiên cứu áp dụng công nghệ phôi vô tính, hạt nhân tạo trong nhân nhanh cây hoa Lily và Hồng môn	Cấp nhà nước, KC-04-19, chủ nhiệm đề tài nhánh	2002-2005	Chủ nhiệm đề tài nhánh
<b>2</b>	Kỹ thuật nuôi cấy lớp mỏng tế bào và hệ thống nuôi cấy bioreactor trong nhân giống nhanh cây hoa Thu hải	Cấp nhà nước: Nghiên cứu cơ bản 8.2	2005-2006	Chủ nhiệm

	đường ( <i>Begonia tuberosus</i> ) – một loài hoa có giá trị kinh tế			
3	Ứng dụng kỹ thuật nuôi cấy bằng bioreactor trong nhân giống cây hoa Lily	Cấp Sở KH&CN TpHCM	2004-2006	Chủ nhiệm
4	Nghiên cứu nuôi cấy tế bào đơn cây thông đỏ ( <i>Taxus wallichiana</i> ) – một loài dược liệu quý chữa trị ung thư	Cấp Đại học Quốc Gia Hà Nội, Trung tâm hỗ trợ phát triển Châu Á	2006-2007	Chủ nhiệm
5	Sản xuất thử nghiệm nhân giống <i>in vitro</i> cây Địa Lan ( <i>Cymbidium</i> spp.) phục vụ cho công tác trồng hoa chậu và cắt cành tại Đà Lạt – Lâm Đồng	Cấp Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2006-2009	Chủ nhiệm
6	Hoàn thiện quy trình nhân giống và cung cấp cây giống dâu tây ( <i>Fragaria vesca</i> L.) sạch bệnh, số lượng lớn cho các vùng trồng dâu tây tại tỉnh Lâm Đồng	Cấp Sở Khoa học và Công nghệ TpHCM	2006-2011	Chủ nhiệm
7	Nghiên cứu qui trình tạo phôi vô tính và nhân nhanh cây lan Hồ Điệp ( <i>Phalaenopsis</i> spp.)	Cấp Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng	2006-2009	Chủ nhiệm
8	Nghiên cứu nhân giống vô tính và sản xuất sinh khối rễ cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)	Cấp nhà nước	2008-2011	Chủ nhiệm



<b>9</b>	Hệ thống nuôi cấy lớp mỏng tế bào trong nghiên cứu chương trình phát sinh hình thái và bảo tồn cây sâm Ngọc Linh	Cấp Bộ Khoa học và Công nghệ 106.16.58.09 NAFOSTED	2009-2011	Chủ nhiệm
<b>10</b>	Nghiên cứu chuyển gen tạo rễ tóc Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) làm vật liệu cho nuôi cấy bioreactor	Cấp nhà nước	2012-2016	Chủ nhiệm
<b>11</b>	Ứng dụng hệ thống chiếu sáng đơn sắc (LED) trong nghiên cứu nhân nhanh cây Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) với số lượng lớn phục vụ nhu cầu nhân giống của tỉnh Quảng Nam	VAST.SXTN.06/12-13 Cấp Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2012-2015	Chủ nhiệm
<b>12</b>	Hệ thống chiếu sáng đơn sắc – nguồn sáng nhân tạo cho nghiên cứu tái sinh và nhân giống một số loại cây trồng nuôi cấy <i>in vitro</i>	Cấp Bộ Khoa học và Công nghệ 106.16-2012.32 NAFOSTED	2013-2014	Chủ nhiệm
<b>13</b>	Nghiên cứu công nghệ chiếu sáng LED phục vụ nông nghiệp Tây Nguyên	Cấp nhà nước TN3/C09 Tây Nguyên 3	2014-2015	Chủ nhiệm đề tài nhánh
<b>14</b>	Nghiên cứu một số kỹ thuật mới trong vi nhân giống và chọn tạo giống lan Hải ( <i>Paphiopedilum</i>	NAFOSTED	2015-2018	Chủ nhiệm đề tài

	sp.)			
<b>15</b>	Nghiên cứu tác động của các hạt nano kim loại lên khả năng tái sinh, sinh trưởng, phát triển và tích lũy hoạt chất trong quá trình nhân giống vô tính một số cây trồng có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2016-2018	Chủ nhiệm đề tài nhánh
<b>16</b>	Nghiên cứu tuyển chọn bộ giống Artichoke chất lượng cao tại Lâm Đồng	Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng	2019-2021	Chủ nhiệm đề tài
<b>17</b>	Nghiên cứu một số chương trình phát sinh hình thái mới của lan Kim Tuyến ( <i>Anoectochilus</i> spp.) trong nuôi cấy in vitro phục vụ công tác chọn tạo giống	NAFOSTED	2019-2022	Thành viên chính
<b>18</b>	Nghiên cứu nhân giống một số loại hoa có giá trị kinh tế (Thu Hải Đường, Hồng Môn, Cúc) thông qua nuôi cấy các bộ phận của hoa	Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam	2020 - 2021	Thành viên chính

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài nghiên cứu</b>	<b>Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, HV)</b>	<b>Năm bắt đầu/hoàn thành</b>	<b>Trách nhiệm tham gia trong đề tài</b>
<b>1</b>	Nghiên cứu chuyển gen tạo rễ tóc Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) làm vật liệu cho nuôi cấy bioreactor	Cấp nhà nước	2012-2016	Chủ nhiệm
<b>2</b>	Ứng dụng hệ thống chiếu sáng đơn sắc (LED) trong nghiên cứu nhân nhanh cây Sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) với số lượng lớn phục vụ nhu cầu nhân giống của tỉnh Quảng Nam	VAST.SXTN.06/12-13 Cấp Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2012-2015	Chủ nhiệm
<b>3</b>	Nghiên cứu công nghệ chiếu sáng LED phục vụ nông nghiệp Tây Nguyên	Cấp nhà nước TN3/C09 Tây Nguyên 3	2014-2015	Chủ nhiệm đề tài nhánh
<b>4</b>	Nghiên cứu một số kỹ thuật mới trong vi nhân giống và chọn tạo giống lan Hải ( <i>Paphiopedilum</i> sp.)	NAFOSTED	2015-2018	Chủ nhiệm đề tài
<b>5</b>	Nghiên cứu tác động của các hạt nano kim loại lên khả năng tái sinh, sinh trưởng, phát triển và tích lũy hoạt	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2016-2018	Chủ nhiệm đề tài nhánh

	chất trong quá trình nhân giống vô tính một số cây trồng có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam			
<b>6</b>	Nghiên cứu tuyển chọn bộ giống Artichoke chất lượng cao tại Lâm Đồng	Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng	2019-2021	Chủ nhiệm đề tài
<b>7</b>	Nghiên cứu một số chương trình phát sinh hình thái mới của lan Kim Tuyến ( <i>Anoectochilus</i> spp.) trong nuôi cấy in vitro phục vụ công tác chọn tạo giống	NAFOSTED	2019-2022	Thành viên chính
<b>8</b>	Nghiên cứu nhân giống một số loại hoa có giá trị kinh tế (Thu Hải Đường, Hồng Môn, Cúc) thông qua nuôi cấy các bộ phận của hoa	Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam	2020 - 2021	Thành viên chính

#### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có:..... sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có:..... tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có:..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

## 2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 10 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

TT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1	Nguyễn Bá Nam	Nghiên cứu và ứng dụng hệ thống chiếu sáng đơn sắc trong nhân giống trên một số loại cây trồng có giá trị kinh tế	VASS	2015	Hướng dẫn chính
2	Trịnh Thị Lan Anh	Nghiên cứu sự hình thành tế bào đơn cây lan hồ điệp ( <i>Phalaenopsis amabilis</i> ) và ứng dụng trong nhân giống	ĐH KHTN Tp.HCM	2015	Hướng dẫn chính
3	Bùi Văn Thế Vinh	Nghiên cứu quá trình phát sinh phôi vô tính sâm ngọc linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) phục vụ công tác nhân giống	VASS	2015	Hướng dẫn chính
4	Vũ Quốc Luận	Xác định phương pháp tối ưu trong nghiên cứu tái sinh và nhân giống cây lan hài ( <i>Paphiopedilum</i> sp.)	VASS	2016	Hướng dẫn chính
5	Trịnh Thị Hương	Nghiên cứu chuyển gen tạo rễ tơ sâm ngọc linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) làm vật liệu cho nuôi cấy sinh khối	VAST	2016	Hướng dẫn chính
6	Vũ Thị Hiền	Nghiên cứu quá trình tái sinh và nhân giống <i>in vitro</i> cây sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) bằng kỹ thuật	VAST	2018	Hướng dẫn chính

		nuôi cấy lớp mỏng tế bào			
7	Hoàng Thanh Tùng	Hoàn thiện hệ thống nhân giống vi thủy canh cây hoa cúc trắng ( <i>Chrysanthemum morifolium</i> )	ĐH KH Huế	2018	Hướng dẫn chính
8	Nguyễn Thị Nhật Linh	Nghiên cứu nuôi cấy rễ thứ cấp sâm Ngọc Linh ( <i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.) và khảo sát ảnh hưởng của một số elicitor lên sự tích lũy saponin	ĐH KH Huế	2018	Hướng dẫn chính

### 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

***Bài báo khoa học tiêu biểu trong 390 bài báo được đăng***

- [1]. Duong Tan Nhut. 1998. Micropropagation of lily (*Lilium longiflorum*) via *in vitro* stem node and pseudo-bulblet culture. ***Plant Cell Reports***, 17(12): 913-916.
- [2]. Bui Van Le, Duong Tan Nhut, Tran Thanh Van K. 1999. Plant production via shoot regeneration from thin cell layer pseudo-bulblet explants of *Lilium longiflorum in vitro*. ***Comptes Rendus de l'Académie des sciences Paris, Sciences de la vie/Life Science***, 322: 303-310.
- [3]. Tanaka M., Duong Tan Nhut, Takamura T., Watanabe H., Murakami H., Murakami K., Okamoto K. 1999. *In vitro* growth of *Eucalyptus* plantlets cultured under superbright red and blue light-emitting diodes (LEDs). ***Transaction of the Japanese Forestry Society***, 1: 259-260.
- [4]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2000. Somatic embryogenesis and direct shoot regeneration of rice (*Oryza sativa* L.) using

- thin cell layer culture of apical meristematic tissue. *Journal of Plant Physiology*, 157(5): 559-565.
- [5]. Bui Van Le, Duong Tan Nhut. 2000. Thin cell layer morphogenesis in ornamental species. In: Chadha K. L., Ravindran P. N., Sahijram L. (eds.), *Biotechnology in horticultural and plantation crops*. Malhotra Publishing House, DG-1/17 A, Vikaspuri, New Delhi-110 018, India, pp 678-703.
- [6]. Duong Tan Nhut, Takamura T., Watanabe H., Tanaka M. 2000. Light-emitting diodes (LEDs) as a radiation source for micropropagation of strawberry. In: Kubota C., Chun C. (eds), *Transplant Production in the 21<sup>st</sup> Century*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 114-118.
- [7]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2001. Manipulation of the morphogenetic pathways of *Lilium longiflorum* transverse thin cell layer explants by auxin and cytokinin. *In Vitro Cell Biology Development - Plant*, 37(1): 44-49.
- [8]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Jaime A. Teixeira Da Silva, Aswath C. 2001. Thin cell layer culture system in *Lilium*: regeneration and transformation perspective. *In Vitro Cell Biology Development - Plant*, 37(5): 516-523.
- [9]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Fukai S., Tanaka M., Tran Thanh Van K. 2001. Effects of activated charcoal, explant size, explant position and sucrose concentration on plant and shoot regeneration of *Lilium longiflorum* via young stem culture. *Plant Growth Regulation*, 33(1): 59-65.
- [10]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tanaka M., Tran Thanh Van K. 2001. Shoot induction and plant regeneration from receptacle tissues of *Lilium longiflorum*. *Scientia Horticulturae*, 87(1-2): 131-138.
- [11]. Aswath C., Duong Tan Nhut, Bui Van Le. 2001. Biotechnology of *Liliums*. In: Parthasarathy V.A., Bose T.K., Deka P.C. (eds.), *Biotechnology of Horticultural Crops*. Naya Prakash Publication, Calcutta, West Bengal, India, pp 134-162.
- [12]. Duong Tan Nhut, Le Thi Anh Hong, Watanabe H., Goi M., Tanaka M. 2002. Growth of banana plantlets cultured *in vitro* under red and blue light-emitting diodes (LEDs) irradiation source. *Acta Horticulturae*, 575: 117-124.

- [13]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thi Dieu Huong, Bui Van Le, Jaime A. Teixeira Da Silva, Fukai S., Tanaka M. 2002. The changes in shoot regeneration potential of protocorm-like bodies derived from *Lilium longiflorum* young stem explants exposed to medium volume, pH, light intensity and sucrose concentration pretreatment. ***Journal of Horticultural Science and Biotechnology***, 77(1): 79-82.
- [14]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Nguyen Tri Minh, Jaime A. Teixeira Da Silva, Fukai S., Tanaka M., Tran Thanh Van K. 2002. Somatic embryogenesis through pseudo-bulblet transverse thin cell layer of *Lilium longiflorum*. ***Plant Growth Regulation***, 37(2): 193-198.
- [15]. Duong Tan Nhut, Niranjana Murthy H., Jaime A. Teixeira Da Silva. 2002. Usefulness of thin cell layers in plant transformation. ***Propagation of Ornamental Plants***, 2(2): 30-38.
- [16]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Aswath C. 2003. The importance of the explant on regeneration and transformation in thin cell layer technology. ***In Vitro Cell Biology Development - Plant***, 39(3): 266-276.
- [17]. Duong Tan Nhut, Takamura T., Watanabe H., Tanaka M. 2003. Efficiency of a novel culture system by using light-emitting diode (LED) on *in vitro* and subsequent growth of micropropagated banana plantlets. ***Acta Horticulturae***, 616: 121-127.
- [18]. Duong Tan Nhut. 2003. The control of *in vitro* direct main stem formation of *Lilium longiflorum* derived from receptacle culture, and rapid propagation by using *in vitro* stem nodes. ***Plant Growth Regulation***, 40(2): 179-184.
- [19]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Duong Tan Nhut, Tanaka M., Fukai S. 2003. The effect of antibiotics on the *in vitro* growth response of chrysanthemum and tobacco stem transverse thin cell layers (tTCLs). ***Scientia Horticulturae***, 97(3): 397-410.
- [20]. Duong Tan Nhut, Aswath C., Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Thorpe T., Tran Thanh Van K. 2003. Tobacco thin cell layer morphogenesis. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), ***Thin cell***



- layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 17-63.
- [21]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Duong Tan Nhut. 2003. Cells: functional units of TCLs. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 65-133.
- [22]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Duong Tan Nhut. 2003. Control of plant organogenesis: genetic and biochemical signals in plant organ form and development. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 135-190.
- [23]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Aswath C., Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Biochemical and molecular markers in programmed plant differentiation and manipulation of the morphogenetic pathways in tobacco and lily by using TCL technique. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 217-245.
- [24]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Thin cell layers morphogenesis as a powerful tool in ornamental plant micropropagation and biotechnology. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 247-284.
- [25]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Duong Tan Nhut. 2003. Thin cell layer and floral morphogenesis, floral genetics and *in vitro* flowering. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 285-342.
- [26]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Aswath C., Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Regeneration and transformation of *Lilium longiflorum*

- by using thin cell layer procedures. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, p. 343-386.
- [27]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Thin cell layer studies of vegetable, leguminous and medicinal plants. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 387-426.
- [28]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Organogenesis of cereals and grasses by using thin cell layer technique. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 427-449.
- [29]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Thorpe T., Tran Thanh Van K. 2003. Thin cell layer technology in fruit crop regeneration. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 451-472.
- [30]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Thorpe T., Tran Thanh Van K. 2003. Woody plant micropropagation and morphogenesis by thin cell layers. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 473-493.
- [31]. Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Jaime A. Teixeira Da Silva, Tu S., Jeaneau M., Do My Nguyen Thao, Vidal J., Tran Thanh Van K. 2003. Genetic transformation using thin cell layer method. In: Duong Tan Nhut, Bui Van Le, Tran Thanh Van K., Thorpe T. (eds.), *Thin cell layer culture system: Regeneration and transformation application*. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 495-512.

- [32]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le, Tran Thanh Van K. 2003. Thin cell layer (TCL) morphogenesis as a powerful tool in woody plant and fruit crop micropropagation and biotechnology, floral genetics and genetics transformation. In: Jain S.M., Ishii K. (eds.), ***Micropropagation of woody trees and fruits***. Kluwer Academic Publishers, The Netherlands, pp 783-814.
- [33]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Phan Xuan Huyen, Yoeup Paek K. 2004. The importance of explant source on regeneration and micropropagation of *Gladiolus* by liquid shake culture. ***Scientia Horticulturae***, 102(4): 407-414.
- [34]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Yonekura L., Kaganda J., Mookdasanit J., Duong Tan Nhut, Afach G. 2004. Important secondary metabolites and essential oils of species within anthemideae (Asteraceae). ***Journal of Herbs, Spices and Medicinal Plants***, 11(1-2): 1-46.
- [35]. Duong Tan Nhut, Nguyen Quoc Thien, Pham Thi Nhung, Pham Thi Bich Thuy, Nguyen Van Binh, Bui Van Le, Yoeup Paek K. 2004. Effect of aeration on the growth and development of *Gypsophylla paniculata* L. cultured *in vitro*. ***Propagation of Ornamental Plants***, 4(2): 48-52.
- [36]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thi Dieu Huong, Dinh Van Khiem. 2004. Direct microtuber formation and enhanced growth in the acclimatization of *in vitro* plantlets of taro (*Colocasia esculenta* spp.) using hydroponics. ***Scientia Horticulturae***, 101(1-2): 207-212.
- [37]. Duong Tan Nhut, Nguyen Hong Vu, Le Thi Thanh Xuan, Tran thi Ngoc Huong, Nguyen Hong Viet, Phan Xuan Huyen, Jaime A. Teixeira Da Silva. 2005. The application of a nylon bag culture system for the *in vitro* propagation of *Sinninga* spp. ***Propagation of Ornamental Plants***, 5(1): 45-50.
- [38]. Duong Tan Nhut, Tran Ngoc Thuy Tien, Mai Thi Ngoc Huong, Nguyen Thi Thanh Hien, Phan Xuan Huyen, Jaime A. Teixeira da Silva. 2005. Artificial seeds for propagation and preservation of *Cymbidium* spp. ***Propagation of Ornamental Plants***, 5(2): 67-73.

- [39]. Duong Tan Nhut. 2005. Positive effects of *Bacillus* spp. on the growth of *Chrysanthemum* spp. *in vitro* and *ex vitro*. ***Propagation of Ornamental Plants***, 5(3): 146-150.
- [40]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thanh Hai, Phan Xuan Huyen, Doan Thi Quynh Huong, Nguyen Thi Thuy Hang, Jaime A. Teixeira Da Silva. 2005. Thidiazuron induces high frequency shoot bud formation from *Begonia* petiole transverse thin cell layer culture. ***Propagation of Ornamental Plants***, 5(3): 151-157.
- [41]. Duong Tan Nhut, Phan Thi Thuy Trang, Nguyen Hong Vu, Dang Thi Thu Thuy, Dinh Van Khiem, Nguyen Van Binh, K. Tran Thanh Van. 2005. A wounding method and liquid culture in *Paphiopedilum delenatii* propagation. ***Propagation of Ornamental Plants***, 5(3): 158-163.
- [42]. Duong Tan Nhut. 2005. Light-emitting diodes (LEDs): an artificial flexible lighting source for biological studies. ***First International Conference on Development of Biomedical Engineering in Vietnam***, pp 109-113.
- [43]. Duong Tan Nhut, Nguyen Trinh Don, Truong Thi Thuy An, Tran Pham Thanh Van, Nguyen Hong Vu, Phan Xuan Huyen, Dinh Van Khiem. 2005. Microponic and hydroponic techniques in disease-free chrysanthemum (*Chrysanthemum* spp.) production. ***Journal of Applied Horticulture***, 7(2): 67-71.
- [44]. Duong Tan Nhut, Takamura T., Watanabe H., Tanaka M. 2005. Artificial lighting source using light-emitting diodes (LEDs) in the efficient micropropagation of *Spathiphyllum* plantlets. ***Acta Horticulturae***, 692: 137-142.
- [45]. Duong Tan Nhut, Jaime A. Teixeira Da Silva, Bui Van Le. 2005. Thin cell layer sectioning for inducing somatic embryogenesis in woody plants. In: Mohan Jain S., Gupta P.K. (eds.), ***Protocol for somatic embryogenesis in woody plants***. Springer, The Netherlands, pp 577-585.
- [46]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Duong Tan Nhut, Dam Thi Thanh Giang, Syeda Rashid Z. 2005. The phylogeny, breeding and ecology of tree using molecular markers. In: Thangadurai D., Pullaiah T., Tripathi L. (eds.), ***Genetic resources***

- and biotechnology*. Regency publications, New Delhi, India, Vol. III, p. 279-308.
- [47]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Dam Thi Thanh Giang, Syeda Rashid Z., Duong Tan Nhut. 2005. Molecular marker-assisted phylogeny and breeding in ornamental, physiological model, medicinal and aromatic plants. In: Thangadurai D., Pullaiah T., Tripathi L. (eds.), *Genetic resources and biotechnology*. Regency Publications, New Delhi, India, Vol. III, pp 309-326.
- [48]. Duong Tan Nhut, Mai Thi Ngoc Huong, Dinh Van Khiem, Jaime A. Teixeira Da Silva. 2006. Compact 3U as a novel lighting source for the propagation of some horticultural plants. *Journal of Applied Horticulture*, 8(1): 15-20.
- [49]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thuy Minh Hanh, Pham Quoc Tuan, Le Thi Minh Nguyet, Nguyen Thi Huyen Tram, Ngo Chung Chinh, Nguyen Hoang Nguyen, Do Nang Vinh. 2006. Liquid culture as a positive condition to induce and enhance quality and quantity of somatic embryogenesis of *Lilium longiflorum*. *Scientia Horticulturae*, 110(1): 93-97.
- [50]. Duong Tan Nhut, Nguyen Hoang Nguyen, Dang Thi Thu Thuy. 2006. A novel *in vitro* hydroponic culture system for potato (*Solanum tuberosum* L.) microtuber production. *Scientia Horticulturae*, 110(3): 230-234.
- [51]. Nguyen Hong Vu, Phan Hoang Anh, Duong Tan Nhut. 2006. The role of sucrose and different cytokinins in the *in vitro* floral morphogenesis of rose (hybrid tea) cv. "First Prize". *Plant Cell, Tissue and Organ Culture*, 87(3): 315-320.
- [52]. Duong Tan Nhut, Nguyen Si Tuan, Hua My Ngoc, Phan Nha Uyen, Nguyen Trinh Don, Nguyen Thanh Mai, Jaime A. Teixeira Da Silva. 2006. Somatic embryogenesis induction from *in vitro* leaf cultures of lisianthus (*Eustoma grandiflorum* (Raf.) Shinn.). *Propagation of Ornamental Plants*, 6(3): 121-127.
- [53]. Duong Tan Nhut, Mai Thi Ngoc Huong. 2006. Compact 3U as a novel artificial lighting source for gloxinia (*Sinningia* spp.) and potato (*Solanum tuberosum*) micropropagation. *Asean Journal on Science and Technology for Development*, 23(4): 333-341.

- [54]. Duong Tan Nhut, Nguyen Duy, Nguyen Nhu Ha Vy, Chau Diem Khue, Dinh Van Khiem, Do Nang Vinh. 2006. Impact of *Anthurium* spp. genotype on callus induction derived from leaf explants, and shoot and root regeneration from callus. *Journal of Applied Horticulture*, 8(2): 135-137.
- [55]. Duong Tan Nhut, Nguyen Trinh Don, Nguyen Hong Vu, Nguyen Quoc Thien, Dang Thi Thu Thuy, Nguyen Duy, Jaime A. Teixeira Da Silva. 2006. Advanced technology in micropropagation of some important plants. In: *Floriculture, ornamental and plant biotechnology*. Global Science Books, United Kingdom, Vol. II, pp 325-335.
- [56]. Duong Tan Nhut, Nguyen Hong Vu, Nguyen Trinh Don. 2006. Utilization of nylon film in regeneration and micropropagation of some important plants. In: *Floriculture, ornamental and plant biotechnology*. Global Science Books, United Kingdom, Vol. II, pp 439-443.
- [57]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thanh Hai, Nguyen Trinh Don, Jaime A. Teixeira Da Silva, Tran Thanh Van K. 2006. Lasted applications of thin cell layer (TCL) culture system in plant regeneration and morphogenesis. In: *Floriculture, ornamental and plant biotechnology*. Global Science Books, United Kingdom, Vol. II, pp 465-471.
- [58]. Duong Tan Nhut, Thai Huu Phu, Phan Xuan Huyen, Dang Thi Thu Thuy. 2007. Effects of *in vitro* leaf explants and leaf size on direct shoot regeneration of gloxinia. *Propagation of Ornamental Plants*, 7(1): 16-22.
- [59]. Duong Tan Nhut, Dang Thi Thu Thuy, Nguyen Trinh Don, Vu Quoc Luan, Nguyen Thanh Hai, Tran Thanh Van K., Chengappa Chinnappa C. 2007. *In vitro* stem elongation of *Paphiopedilum delenatii* Guillaumin and shoot regeneration via stem node culture. *Propagation of Ornamental Plants*, 7(1): 29-36.
- [60]. Duong Tan Nhut, Truong Thi Thuy An, Nguyen Thi Dieu Huong, Nguyen Trinh Don, Nguyen Thanh Hai, Nguyen Quoc Thien, Nguyen Hong Vu. 2007. Effect of genotype, explant size, position, and culture medium on shoot generation of *Gerbera jamesonii* by receptacle transverse thin cell layer culture. *Scientia Horticulturae*, 111(2): 146-151.

- [61]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Tran Thanh Van K., Biondi S., Duong Tan Nhut, Altamura M. M. 2007. Thin cell layers: developmental building blocks in ornamental biotechnology. *Floriculture and Ornamental Biotechnology*, 1(1): 1-13.
- [62]. Duong Tan Nhut, Nguyen Nhu Ha Vy. 2007. *In vitro* micrografting of tomato (*Lycopersicon esculentum*) and potato (*Solanum tuberosum*). *Asean Journal on Science and Technology for Development*, 24(3): 213-220.
- [63]. Jaime A. Teixeira Da Silva, Rashid Z., Duong Tan Nhut, Sivakumar D., Gera A., Teixeira M., Souza Jr., Tennant F. P. 2007. Papaya (*Carica papaya* L.) biology and biotechnology. *Tree and Forestry Science and Biotechnology*, 1(1): 47-73.
- [64]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thi Thanh Hien, Nguyen Trinh Don, Dinh Van Khiem. 2007. *In vitro* shoot development of *Taxus wallichiana* Zucc., a valuable medicinal plant. In: Mohan Jain S., Häggman H. (eds.), *Protocols for micropropagation of woods trees and fruits*. Springer, Germany, pp 107-116.
- [65]. Duong Tan Nhut, Bui Le Thanh Khiem, Nguyen Ngoc Thi, Dang Thi Thu Thuy, Nguyen Duy, Nguyen Thanh Hai, Phan Xuan Huyen. 2007. High frequency shoot formation of yellow passion fruit (*Passiflora edulis* f. *flavicarpa*) via thin cell layer (TCL) technology. In: Mohan Jain S., Häggman H. (eds.), *Protocols for micropropagation of woods trees and fruits*. Springer, Germany, pp 417-426.
- [66]. Duong Tan Nhut, Nguyen Trinh Don, M. Tanaka. 2007. Light-emitting diodes as an effective lighting source for *in vitro* banana culture. In: Mohan Jain S., Häggman H. (eds.), *Protocols for micropropagation of woods trees and fruits*. Springer, Germany, pp 527-541.
- [67]. Dương Tấn Nhựt. 2007. *Công nghệ sinh học thực vật - Tập 1*. NXB. Nông Nghiệp (Sách nhà nước đặt hàng), 352 trang.
- [68]. Duong Tan Nhut, Nguyen Ngoc Thi, Bui Le Thanh Khiem, Vu Quoc Luan. 2008. Peptone stimulate *in vitro* shoot and root regeneration of avocado (*Persea americana* Mill.). *Scientia Horticulturae*, 115(2): 124-128.

- [69]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thanh Hai, Mai Xuan Phan. 2009. A highly efficient protocol for micropropagation of *Begonia tuberosus*. In: Mohan Jain S., Ochatt Sergio J. (eds), ***Protocols for in vitro propagation of ornamental plants***. Springer, USA, pp 1-13.
- [70]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thanh Hai, Pham Thi Minh Thu, Nguyen Ngoc Thi, Truong Thi Dieu Hien, Tran Trong Tuan, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Hoang Xuan Chien, and Mohan Jain S. 2013. Protocol for inducing flower color somaclonal variation in *Torenia* (*Torenia fournieri* Lind.). In: Maurizio Lambardi, Aylin Ozudogru E., Mohan Jain S. (eds.), ***Protocols for micropropagation of selected economically-important horticultural plants***, Springer, pp 455-462.
- [71]. Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Nguyen Van Binh, Nguyen Ba Nam, Le Nu Minh Thuy, Dang Thi Ngoc Ha, Hoang Xuan Chien, Trinh Thi Huong, Hoang Van Cuong, Le Kim Cuong, Vu Thi Hien. 2011. Shoot regeneration and micropropagation of *Panax vietnamensis* Ha et Grushv. from *ex vitro* leaf-derived callus. ***African Journal of Biotechnology***, 10(84): 19499-19504.
- [72]. Duong Tan Nhut, Ly Thi My Nga, Hoang Xuan Chien, Nguyen Phuc Huy. 2012. Morphogenesis of *in vitro* main root transverse thin cell layers of Vietnamese ginseng (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv.). ***African Journal of Biotechnology***, 11(23): 6274-6289.
- [73]. Duong Tan Nhut, Bui Van The Vinh, Thai Thuong Hien, Nguyen Phuc Huy, Nguyen Ba Nam, Hoang Xuan Chien. 2012. Effects of spermidine, proline and carbohydrate sources on somatic embryogenesis from main root transverse thin cell layers of Vietnamese ginseng (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv.). ***African Journal of Biotechnology***, 11(5): 1084-1091.
- [74]. Duong Tan Nhut, Hoang Tran Minh Thu, Bui Van The Vinh, Nguyen Van Binh, Vu Quoc Luan. 2012. Thin cell layer technology in regeneration and micropropagation of *Cyclamen persicum* Mill. ***Propagation of Ornamental Plants***, 12(2): 89-95.



- [75]. Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Hoang Xuan Chien, Tran Cong Luan, Bui The Vinh, Lam Bich Thao. 2012. *In vitro culture of petiole longitudinal thin cell layer explants of Vietnamese ginseng (Panax vietnamensis Ha et Grushv.) and preliminary analysis of saponin content. International Journal of Applied Biology and Pharmaceutical Technology*, 3(3): 178-190.
- [76]. Duong Tan Nhut, Nguyen Thanh Hai, Nguyen Phuc Huy, Hoang Xuan Chien, Nguyen Ba Nam. 2013. New achievement in *Panax vietnamensis* research. In: Jain S.M., Dutta Gupta S. (eds.), ***Biotechnology of neglected and underutilized crops***. Springer, pp 43-57.
- [77]. Duong Tan Nhut, Do Dang Giap, Bui Van The Vinh, Nguyen Thi Kim Loan, Nguyen Phuc Huy, Nguyen Thanh Hai, Hoang Xuan Chien, Tran Trong Tuan, Thai Xuan Du. 2013. Thin cell layer technology in regeneration and micropropagation of *Jatropha curcas* L. In: Jain S. M., Dutta Gupta S. (eds.), ***Biotechnology of neglected and underutilized crops***. Springer, pp 33-42.
- [78]. Duong Tan Nhut, Phan Le Ha Nguyen, Nguyen Trinh Don, Nguyen Thi Thanh Hien, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Bui The Vinh, Tran Cong Luan. 2014. Comparison of induction, growth and palitaxel content of needle- and stem derived calli in Himalayan yew (*Taxus wallichiana* Zucc.) under light-emitting diodes. ***Acta Biologica Cravonviensia*** 56(2): 107-114.
- [79]. Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Ngo Thanh Tai, Nguyen Ba Nam, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien, Hoang Thanh Tung, Bui The Vinh, Tran Cong Luan. 2015. Light-emitting diodes and their potential in callus growth, plantlet development and saponin accumulation during somatic embryogenesis of *Panax vietnamensis* Ha et Grushv. ***Biotechnology and Biotechnological Equipment***, 29(2): 299-308.
- [80]. Vu Quoc Luan, Nguyen Phuc Huy, Nguyen Ba Nam, Trinh Thi Huong, Vu Thi Hien, Nguyen Thi Thanh Hien, Nguyen Thanh Hai, Do Khac Thinh, Duong Tan Nhut. 2015. *Ex vitro Paphiopedilum delenatii* Guillaumin stem elongation under light-emitting diodes and shoot regeneration via stem node culture. ***Acta Physiologiae Plantarum*** 37 (7): 136 (1-11).

- [81]. Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Hoang Thanh Tung, Duong Tan Nhut. 2016. Application of wireless power transmission led lighting system in propagation of chrysanthemum and strawberry. *Planta Daninha*, 34(4): 617-630.
- [82]. Duong Tan Nhut, Nguyen Phuc Huy, Hoang Thanh Tung, Vu Quoc Luan, Nguyen Ba Nam. 2017. LEDs and their potential in somatic embryogenesis of *Panax vietnamensis* Ha et Grushv. In: Light Emitting Diodes for Agriculture - Smart Lighting, S. Dutta Gupta (Ed), Springer, pp. 321-330.
- [83]. Hoang Thanh Tung, Nguyen Ba Nam, Nguyen Phuc Huy, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien, Truong Thi Bich Phuong, Le Tien Dung, Nguyen Hoang Loc, Duong Tan Nhut. 2018. A system for large scale production of Chrysanthemum using microponics with the supplement of silver nanoparticles under light-emitting diodes. *Scientia Horticulturae*, 232(17): 153-161.
- [84]. Bui Van Thang, Nguyen Van Viet, Vu Quang Nam, Hoang Thanh Tung, Duong Tan Nhut. 2018. Triploid plant regeneration from immature endosperms of *Melia azedazach*. *Plant Cell, Tissue and Organ Culture*, 133(3): 351-357.
- [85]. Duong Tan Nhut, Hoang Thanh Tung, Michio Tanaka. 2018. Enhanced growth and development of Cymbidium and Phalaenopsis plantlets cultured in vitro under light-emitting diodes. In: Yung-I Lee and Edward Chee-Tak Yeung (eds), *Orchid propagation: from laboratories to greenhouses – Methods and Protocols*, Springer Protocols, Humana Press, New York, pp: 209-223.
- [86]. Nguyen Thi Nhat Linh, Le Kim Cuong, Ho Thanh Tam, Hoang Thanh Tung, Vu Quoc Luan, Vu Thi Hien, Nguyen Hoang Loc, Duong Tan Nhut. 2019. Improvement of bioactive saponin accumulation in adventitious root cultures of *Panax vietnamensis* via culture periods and elicitation. *Plant Cell, Tissue and Organ Culture* 137: 101-113.
- [87]. Huy Phuc Nguyen, Luan Quoc Vu, Cuong Kim Le, Nam Ba Nguyen, Tung Thanh Hoang, Hien Thi Vu, Dung Tien Le, Kee Yeoup Paek, and Nhut Tan Duong. 2019. Strategies for the regeneration of *Paphiopedilum callosum*

through internode tissue cultures using dark light cycles. *HortScience* 54(5): 920-925.

- [88]. Nguyen Phuc Huy, Do Thi Thuy Tam, Vu Quoc Luan, Hoang Thanh Tung, Vu Thi Hien, Ha Thi My Ngan, Pham Ngoc Duy, Duong Tan Nhut. 2019. *In vitro* polyploid induction of *Paphiopedilum villosum* using colchicine. *Scientia Horticulturae* 252: 283-290.
- [89]. Luan Quoc Vu, Cuong Kim Le, Tung Thanh Hoang, Hien Thi Vu, Hieu Tran, Nhut Tan Duong. 2019. Effects of shoot tip removal, wounding manipulation, and plant growth regulators on shoot regeneration and plantlet development in *Paphiopedilum* species. *Scientia Horticulturae* 256: 1-6.
- [90]. Ha Thi My Ngan, Do Manh Cuong, Hoang Thanh Tung, Ngo Dai Nghiep, Bui Van Le, Duong Tan Nhut. 2020. The effect of cobalt and silver nanoparticles on overcoming leaf abscission and enhanced growth of rose (*Rosa hybrida* L. ‘Baby Love’) plantlets cultured *in vitro*. *Plant Cell, Tissue and Organ Culture*.
- [91]. Vu Quoc Luan, Le Kim Cuong, Hoang Thanh Tung, Vu Thi Hien, Do Manh Cuong, Phan Le Ha Nguyen, Bui Van The Vinh, Duong Tan Nhut. 2020. Highly effective micropropagation and induction of early flowering by Gibberellic acid in *Paphiopedilum delenatii* Guillaumin). *Propagation of Ornamental Plants*, pp. 1-9.
- [92]. Tran Quoc Tan, Phan Ngo Hoang, Le Ngoc Vy, Bui Lan Anh, Duong Tan Nhut, Quach Ngo Diem Phuong. 2020. Improving *in vitro* biomass and evaluating  $\alpha$ -glucosidase inhibition activity of liverwort *Marchantia polymorpha* L. *Asian Journal of Plant Sciences*, pp. 1-13.

### 3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Năm	Hình thức khen thưởng	Nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2004	Xác Lập Kỷ Lục	Kỷ lục về người Việt Nam đầu tiên nhân giống vô tính loài lan hài đặc	Số 02/KLVN, ngày 26/12/2004, Trung tâm sách kỷ lục Việt Nam

		hữu ( <i>Paphiopedilum delenatii</i> )	
2008	Chứng Nhận	Đạt giải khuyến khích Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng	Số 40/QĐBTC, ngày 20/3/2008, BTC Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng
2010	Chứng nhận giải Sách hay	Huy chương Bạc	Số 14-2010/QĐ-HXBVN, ngày 25/11/2010, Hội xuất bản Việt Nam
2012	Kỷ Niệm Chương	Đã có nhiều đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Số 655/QĐ-KHCNVN, ngày 18/5/2012, Viện khoa học và công nghệ Việt Nam
2015	Chứng nhận	Đạt giải nhất cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học năm 2015	Số 201516005, ngày 16/3/2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo
2015	Bằng Khen	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2005-2015	Số 2783 QĐ/UBND, ngày 24/12/2015, Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Lâm Đồng
2016	Bằng chứng nhận	Giải thưởng Khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng lần thứ nhất năm 2015 – Giải C	Số 68 QĐ/UBND, ngày 13/01/2016, Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Lâm Đồng

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn:**

**Chỉ số định danh ORCID:** <https://orcid.org/0000-0003-2976-2861>

### Hồ sơ Google scholar:

<https://scholar.google.com.vn/citations?user=RPVJSG0AAAAJ&hl=en>

	<b>Tổng số</b>
<b>Trích dẫn</b>	2560
<b>h-index</b>	27
<b>i10-index</b>	53


### 3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh văn
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Nhật: Giao tiếp thông thường

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Lâm Đồng, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**



**DƯƠNG TẤN NHẬT**